

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2019/HS-ST  
Ngày 27-6-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN - TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngũ Minh Luận.

Bà Trần Ngọc Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thu Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi thường trú: ấp 3, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nơi tạm trú: Phòng số 8, nhà trọ số 8, Đường D20, khu dân cư VS, khu phố 4, phường A, thị xã A1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Hồng Kim L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 22/12/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 200/2017/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị bắt, tạm giam từ ngày 04 tháng 01 năm 2019 cho đến nay, có mặt.

*Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:* Ông Đỗ Văn T và ông Nguyễn Văn C1, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/01/2019, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội

phạm về ma túy Công an thị xã A1 và Công an phường A đến trước số nhà 34A-34B, Khu dân cư VS thuộc khu phố 4, phường A, thị xã Á, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Ngọc H đang đứng trước căn nhà trên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của H có cất giấu 07 (bảy) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá (ký hiệu M1) của H nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt quả tang. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại phòng số 8, nhà trọ số 8 Khu dân cư VS thuộc khu phố 4, phường A, thị xã A1, Bình Dương phát hiện trên gác của phòng trọ số 8 có: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) cân điện tử (tiểu ly) hiệu Amput; 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-1); 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 10 (mười) túi nylon miệng kéo dính loại nhỏ, trong mỗi túi nhỏ có chứa 01 (một) viên nén dạng tròn màu cam (ký hiệu M2-2) là của Nguyễn Ngọc H.

Ngày 04/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A1 ra Quyết định số 153 trưng cầu giám định số lượng ma túy nói trên.

Ngày 13/01/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 91/MT-PC09, kết luận:

- Mẫu gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 6,6666 gam (M1) loại Methamphetamine.

- Mẫu gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,0068 gam (M2-1), loại Methamphetamine.

- Mẫu gửi giám định có trọng lượng: 3,1498 gam (M2-2) không tìm thấy trong danh mục quản lý về các tiền chất và các chất ma túy.

Tổng trọng lượng ma túy bị cáo Nguyễn Ngọc H tàng trữ là 6,6734 gam (6,6666 gam + 0,0068 gam = 6, 6734 gam) loại Methamphetamine.

Nguyễn Ngọc H khai nhận: 07 (bảy) túi ma túy đá là do H mua của người thanh niên tên C1 (không rõ nhân thân, địa chỉ) ở khu vực phường N, thành phố L, tỉnh Bình Dương vào ngày 30/12/2018 với số tiền là 950.000 đồng rồi đem về chỗ ở H phân chia ra thành nhiều túi nhỏ để sử dụng dần. Nguồn gốc của 01 (một) túi ma túy đá thu giữ tại phòng trọ của H là do H chiết ra từ 07 túi ma túy đã mua ngày 30/12/2018 của người thanh niên tên C1; 10 viên nén dạng tròn màu cam là do người bạn ngoài xã hội tên T1 (không rõ nhân thân và địa chỉ) ngày 02/01/2019; 01 bộ dụng cụ sử dụng là do H tự chế ra để sử dụng ma túy; 01 cân điện tử (tiểu ly) hiệu Amput là của một người bạn ngoài xã hội cho H.

Đối với đối tượng tên C1 là người đã bán ma túy cho bị cáo H, do không rõ nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 157/CT-VKS-TA ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại

phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 05 (năm) đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù; về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì thư niêm phong ký hiệu vụ số 91/PC09 (M1), vụ số 91/PC09 (M2); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu Amput.

Lời khai của người làm chứng Đỗ Văn T, Nguyễn Văn C1 đã trình bày trong quá trình điều tra và không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 04/01/2019, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã A1 và Công an phường A đến trước số nhà 34A-34B, Khu dân cư VS thuộc khu phố 4, phường A, thị xã A1, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra phát hiện túi quần phía trước bên trái của bị cáo H có 07 gói nylon hàn kín có khối lượng là 6,6666 gam loại Methamphetamine và phát hiện tại phòng trọ của bị cáo H 01 túi nylon miệng hàn kín có khối lượng là 0,0068 gam loại Methamphetamine. Tổng khối lượng 6,6734 gam loại Methamphetamine. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng phạt nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án

ng nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì thư niêm phong ký hiệu vụ số 91/PC09 (M1), vụ số 91/PC09 (M2); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu Amput.

[5] Đối với hành vi của người thanh niên tên Chí đã bán ma túy cho bị cáo Hồ, hiện chưa xác định được nhân thân và địa chỉ. Do đó, khi nào xác minh sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì thư niêm phong ký hiệu vụ số 91/PC09 (M1), vụ số 91/PC09 (M2); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) cân điện tử màu đen hiệu Amput.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 5 năm 2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hà**

